CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 165/BC-CSNH

Phước Hưng, ngày 23 tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG KHAI CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VÀ THU- CHI TÀI CHÍNH

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn số 8379/UBND-VP ngày 12/7/2024 của UBND huyện Long Điền triển khai Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn số 3009/SGDĐT-KHTC ngày 16/7/2024 về triển khai thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn số 998/CV-PGDĐT ngày 22/7/2024 của phòng GD&ĐT huyện Long Điền về việc triển khai đến các trường mầm non, tiểu học, THCS trong huyện nghiên cứu thực hiện công khai bảo đảm đúng các quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT và các quy định pháp luật liên quan trong năm học 2024 – 2025:

Trường THCS Nguyễn Huệ đã thực hiện nghiêm túc các nội dung theo yêu cầu và báo cáo như sau:

A. BÁO CÁO CÔNG KHAI THƯỜNG NIÊN

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục:

Tên trường: Trường THCS Nguyễn Huệ, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).

Trụ sở chính: ấp Lò Vôi, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điện thoại: 02543505279

Địa chỉ trang tin: https://edu.viettel.vn/vtu-longdien-thcsnguyenhue

3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu; tên nhà đầu tư thành lập cơ sở giáo dục, thuộc quốc gia/ vùng lãnh thổ (đối với cơ

sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài); danh sách tổ chức và cá nhân góp vốn đầu tư (nếu có).

Loại hình: Công lập.

Cơ quan chủ quản: UBND huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

Trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, nguồn lực con người Việt Nam càng trở nên có ý nghĩa quan trọng, quyết định sự thành công của công cuộc phát triển đất nước. Giáo dục ngày càng có vai trò và nhiệm vụ quan trọng trong việc xây dựng một thế hệ người Việt Nam mới, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội. Điều này đòi hỏi giáo dục phải có chiến lược phát triển đúng hướng, hợp quy luật, xu thế và xứng tầm thời đại. Những thành tựu của giáo dục nước ta đã khẳng định vai trò quan trọng của giáo dục trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho đất nước, đã và đang góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế-xã hội, giữ vững an ninh chính trị của đất nước trong nhiều năm đổi mới. Thực tiễn phát triển giáo dục đất nước đã khẳng định những định hướng đúng đắn của chiến lược nhưng đồng thời cũng cho thấy cần có sự điều chỉnh. Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến 2030 sẽ có những điều chỉnh cần thiết, tạo bước chuyển để thực hiện chương trình giáo dục phố thông mới.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Sở GD&ĐT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Phòng GD&ĐT huyện Long Điền, thầy và trò trường THCS Nguyễn Huệ không ngừng nỗ lực phần đấu để xứng đáng với niềm tin của các cấp chính quyền và nhân dân trong xã. Những năm gần đây chất lượng giáo dục nhà trường luôn từng bước đứng ở tốp cao trong các trường THCS của huyện Long Điền. Trường có nhiều năm đạt danh hiệu: "Tập thể lao động tiên tiến" và "Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ". Năm 2019 nhà trường được Chủ tịch UBND tỉnh công nhận trường học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 giai đoạn 2019-2024; Năm 2024 nhà trường được được Sở GD&ĐT cấp giấy chứng nhận KĐCLGD cấp độ 2.

Trong giai đoạn phát triển Công nghiệp hoá - Hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế hiện nay, giáo dục ngày càng có vai trò quan trọng trong việc đào tạo thế hệ người Việt Nam mới, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Điều này đòi hỏi nhà trường phải xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển đúng hướng, hợp quy luật, xu thế và xứng tầm thời đại, đồng thời phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của xã Phước Hưng, huyện Long Điền.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 được xây dựng trên cơ sở kế thừa và phát huy kết quả nhà trường đã đạt được trong giai đoạn 2015-2020. Từ đó, xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của lãnh đạo nhà trường cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch chiến lược nhà trường giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 sẽ góp phần quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi mục tiêu giáo dục nhà trường nói riêng, mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội địa phương nói chung.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

Trường trung học sơ sở Nguyễn Huệ được thành lập từ năm 2010, thuộc ấp Lò Vôi – xã Phước Hưng - huyện Long Điền - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Số lượng học sinh của trường

tăng theo từng năm học. Năm học 2024–2025, trường có 28 lớp với tổng số học sinh là 1120 học sinh;

Thuận lợi cơ bản của nhà trường là hơn 98% giáo viên đạt trình độ chuẩn, đa số giáo viên trẻ, có ý thức trách nhiệm. Hầu hết các em học sinh ngoan, lễ phép, chịu khó học tập và rèn luyện. Bên cạnh đó, trường cũng có những khó khăn nhất định như giáo viên mới ra trường kinh nghiệm giảng dạy còn hạn chế ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ của mình; phần lớn học sinh thuộc gia đình lao động nghèo, kinh tế không ổn định (làm mướn, phụ hồ,..), phụ huynh tập trung lo cho cuộc sống nên mức độ quan tâm đến việc học của con em còn han chế;

Công tác quản lý chất lượng của nhà trường trong những năm qua được thực hiện tốt: tổ chức thực hiện đúng đủ chương trình; kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên thường xuyên, phân công chuyên môn hợp lý, đúng năng lực; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin qua các chuyên đề, tổ chức bồi dưỡng giáo viên; sắp thời khóa biểu bằng phần mềm Smarth Schedule và quản lý điểm của học sinh bằng phần mềm VNEdu giúp cho việc xếp thời khóa biểu khoa học hơn, đồng thời quản lý điểm chặt chẽ, giúp cho việc nhập điểm, tính điểm trung bình và phân loại học lực của học sinh một cách chính xác; lưu trữ bài kiểm tra của học sinh đúng quy định; tổ chức các kỳ kiểm tra nghiêm túc;

Trong những năm qua, trường trung học cơ sở Nguyễn Huệ đã từng bước khẳng định được uy tín, chất lượng của trường so với các trường trong huyện Long Điền. Trường có nhiều cán bộ, giáo viên được công nhận từ danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, cấp tỉnh và Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh. Nhiều năm liền nhà trường có tỷ lệ học sinh giỏi huyện, tỉnh. Tỷ lệ học sinh được công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở đạt từ 95,8% đến 100%, tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào lớp 10 trung học cơ sở đạt từ 93,8% - 97,4% (thống kê tỉ lệ trên số lượng học sinh đăng ký dự thì), ngoài ra nhà trường luôn giữ chất lượng đại trà ở mức bình quân 98%;

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ: Bà Nguyễn Thị Hồng Hà.

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: ấp Lò Vôi, xã Phước Hưng, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Số điện thoại: 0395324241

Gmail: nguyenhongha71@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy.

a. Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;

Hội đồng trường nhiệm kỳ 2020-2025 được thành lập theo quy định tại Điều 20 Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020TT- BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo), Hội đồng trường được kiện toàn theo Quyết định số 895/QĐ-UBND ngày 28/03/2024 của UBND huyện Long Điền nhiệm kỳ 2020- 2025 do Chủ tịch UBND

huyện Long Điền ông Lâm Văn Hồng ký. Hội đồng trường gồm 13 thành viên: Bí thư Chi bộ- Hiệu trưởng nhà trường; chủ tịch Công đoàn; bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; đại diện tổ chuyên môn, tổ văn phòng; đại diện chính quyền địa phương, Ban đại diện cha me học sinh và đai diên học sinh.

Đồng chí Nguyễn Thị Hồng Hà làm chủ tịch Hội đồng - Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường; Đồng chí Lê Thị Bình Trọng làm thư kí Hội đồng.

b. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng:

Hiệu trưởng: Nguyễn Thị Hồng Hà

- + Ngày tháng năm sinh: 15/10/1971
- + Luân chuyển và bổ nhiệm giữ chức vụ Hiệu trưởng trường THCS Nguyễn Huệ ngày 01/08/2021 theo Quyết định của UBND huyện Long Điền.
 - + Thời gian làm Hiệu trưởng tại đơn vị đến nay được 03 năm.

Phó hiệu trưởng: Nguyễn Hữu Tuấn

+ Ngày tháng năm sinh: 20/04/1984

Bổ nhiệm lại giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường THCS Nguyễn Huệ theo quyết định số 2974/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2020 của ủy ban nhân huyện Long Điền.

+ Thời gian làm Phó Hiệu trưởng tại đơn vị đến nay là 9 năm.

Phó hiệu trưởng: Nguyễn Hữu Tuấn

+ Ngày tháng năm sinh: 20/04/1984

Bổ nhiệm lại giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường THCS Nguyễn Huệ vào ngày 01/11/2022 theo quyết định ủy ban nhân huyện Long Điền.

- + Thời gian làm Phó Hiệu trưởng tại đơn vị đến nay là 15 năm.
- c. Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục;
- 8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

Nhà trường có đầy đủ các văn bản theo quy định: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; (Có văn bản kèm theo).

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẨN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số biên chế được UBND huyện Long Điền giao năm 2024:

2		_	Т	rình độ đào	tạo
Tổng số	Nữ	Dân tộc	Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn

Hiệu trưởng	1		0		1	0
Phó Hiệu trưởng	2		1		1	1
Giáo viên	52	39	0	1	51	0
Nhân viên	3	3	0	1	2	0
Cộng	58	42	0	2	55	1

2. Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của trường trung học cơ sở Nguyễn Huệ năm học 2024 - 2025:

cua	trương trung nọc c	co so	118	uycı	1 111	1Ç 11	am	nọc 20	<i>)</i>	2025.					
	NIA: 1	Tổng		Trì	nh đ	tộ đ	ào t	аo	Hạng ngł	nề ngh	iên	Cnu			ghiệp
STT	Nội dung	số		ThS	ÐH	СĐ	ТС	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên		0	0	56	1	1		25	30					-
I	Giáo viên Trong đó số giáo viên dạy môn:	52			50	1			25	27					
1	Toán	9			9				3	6		9			
2	Công nghệ	2			1	1			2			1			1
3	Tin	4			4				2	2		4			
4	Ngữ văn	7			7				5	2		7			
5	GDCD	2			2				2			2			
6	KHTN	8			8					8		2			
7	GV-TPT	1			1				1				1		
8	Sử	3			3				1	2		3			
9	Địa	3			3				3			3			
10	Tiếng Anh	7			7				3	4		7			
11	GDTC	3			3					3		3			
12	Âm nhạc	2			2				2			2			
13	Mỹ thuật	1			1				1			1			
II	Cán bộ quản lý	3			3					3		3			
			TS	ThS	ÐН	СĐ	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
1	Hiệu trưởng	1			1					1		1			
2	Phó hiệu trưởng	2		1	1					2		2			
III	Nhân viên	3			3	1									

1	Nhân viên văn thư	1		1						
2	Nhân viên kế toán	1				1				
3	Thủ quỹ									
4	Nhân viên y tế									
5	Nhân viên thư viện	1			1					
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm									
	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người huyết tật									
8	Nhân viên công nghệ thông tin									
9	Nhân viên Hợp đồng									_

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường trung học cơ sở Nguyễn Huệ năm học 2024 – 2025

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân Số m²/học sinh
Ι	Số phòng học	24	
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	24	-
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ		-
5	Số phòng học bộ môn	6	-
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)		-
7	Bình quân lớp/phòng học	1	-
8	Bình quân học sinh/lớp	36	-
III	Số điểm trường		-
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	19.197,4	19,8
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	6647	1,2
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m²)	1152	0,4
2	Diện tích phòng học bộ môn (m²)	360	0,07
3	Diện tích thư viện (m ²)	66	0,7
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m²)		
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m²)	24	0,02
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp

1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		
1.1	Khối lớp 6	2 bộ	
1.2	Khối lớp 7	2 bộ	
1.3	Khối lớp 8	2 bộ	
1.4	Khối lớp 9	2 bộ	
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp		
2.2	Khối lớp		
2.3	Khối lớp		
2.4	Khối lớp 9		
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)		
4			
	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học		
VIII	tập	88	1 học sinh/bộ
	(Đơn vị tính: bộ)		
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác	9	Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	14	
2	Cát xét	6	
3	Đầu Video/đầu đĩa	2	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	3	
5	Thiết bị khác	1	
6	••••		

IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	14	
2	Cát xét	6	
3	Đầu Video/đầu đĩa		
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	3	
5	Thiết bị khác		
••			

	Nội dung	Số lượng (m²)
X	Nhà bếp	
XI	Nhà ăn	

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú			
XIII	Khu nội trú			

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng ch	o học sinh	Số m²/học sinh		
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ	
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	4		6		6m2	
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*						

(*Theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học **và** Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của BYt-BGDĐT quy định về công tác y tế trường học).

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XVII	Kết nối internet	X	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	X	
XIX	Tường rào xây	X	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Trường THCS Nguyễn Huệ đã nhận thức đúng đắn tầm quan trọng về mục đích kiểm định chất lượng. Trong đó, tự đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường là tự xem xét, tự kiểm tra, chỉ ra các điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng và các biện pháp thực hiện, để đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, thường xuyên cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục. Trường THCS Nguyễn Huệ đã tự đánh giá chất lượng giáo dục, để xác định rõ trường đã đạt được ở cấp độ nào, từ đó đăng kí kiểm định chất lượng với cấp trên, để được công nhận Chất lượng giáo dục cấp độ 2 và trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, giúp nhà trường tiếp tục duy trì và phát huy hơn nữa chất lương giáo dục toàn diên.

Từng năm học, nhà trường đã nghiêm túc thực hiện quá trình tự đánh giá và nộp báo cáo tự đánh giá về bộ phận khảo thí Phòng GD&ĐT; Đồng thời thấy được ý nghĩa thiết thực của công việc tự đánh giá đã giúp nhà trường nhận ra được những điểm mạnh, điểm yếu để từ đó đề ra những giải pháp cải tiến chất lượng mang tính khả thi. Công việc tự đánh giá đã có tác động tích cực trong việc nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động giáo dục của nhà trường trong những năm gần đây.

Trường THCS Nguyễn Huệ đã tiến hành tự đánh giá theo đúng quy trình tự đánh giá:

- 1. Thành lập hội đồng tự đánh giá.
- 2. Xây dựng mục đích, phạm vi tự đánh giá.
- 3. Xây dựng kế hoạch tự đánh giá.
- 4. Thu thập, xử lý và phân tích các thông tin, minh chứng.
- 5. Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí.

- 6. Viết báo cáo tự đánh giá.
- 7. Công bố báo cáo tự đánh giá.

Trường đã thành lập hội đồng tự đánh giá gồm 26 thành viên với đầy đủ các thành phần: Cấp uỷ Chi bộ, BGH, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư đoàn trường, các tổ trưởng chuyên môn, các đồng chí CB, GV, NV phụ trách các hoạt động giáo dục có liên quan.

Phân công các thành viên trong nhóm công tác là những người trực tiếp phụ trách các hoạt động giáo dục nhà trường và đã công tác, giảng dạy nhiều năm tại trường.

Kết quả của quá trình tự đánh giá:

Thực hiện tự đánh giá, nhà trường đã nhận thấy điểm mạnh, điểm yếu, từ đó đề ra được kế hoạch cải tiến chất lượng để phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu. Kỷ cương nền nếp được giữ vững, công tác quản lý được đổi mới và việc đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường chuẩn mực hơn.

Tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường đạt cấp độ 2 và đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 1. Hiện tại UBND huyện Long Điền đang thực hiện các công trình phụ trợ đáp ứng nhu cầu cơ sở vật chất trường chuẩn Quốc gia, chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn. Theo lộ trình, nhà trường tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

V. KÉT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Cam kết chất lượng giáo dục của trường trung học cơ sở Nguyễn Huệ năm học 2024 – 2025:

ST	Nội	Chia theo khối lớp							
T	dung	Lóp 6	Lóp 7	Lớp 8	Lóp 9				
I	Điều kiện tuyển sinh	Là học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học, phổ cập tiểu học. Độ tuổi dự tuyển của người học vào lớp 6 THCS từ 11 đến 13 tuổi, tính từ năm sinh đến năm dự tuyển. Căn cứ vào giấy khai sinh hợp lệ, không tuyển học sinh							

II	Chươn g trình giáo	năm đã được cho phép. 1 Thực hiện kế hoạch giáo dục (KHGD) với thời lượng35tuần/năm	hoạch giáo dục (KHGD) với thời	1Thực hiện kế hoạch giáo dục (KHGD) với thời	
		+ Người học được cấp có thẩm quyền cho phép vào học trước tuổi, học vượt cấp theo qui định của Bộ GD & ĐT thì độ tuổi dự tuyển được giảm theo số			
		số, người học bị khuyết tật, tàn tật, kém phát triển về thể lực và trí tuệ, người học mồ côi không nơi nương tựa, người học trong diện đói nghèo theo qui định nhà nước.			
		là nữ, người học từ nước ngoài về nước. + Được cao hơn 2 tuổi với người học là dân tộc thiểu			
		tuổi qui định. + Được cao hơn 1 tuổi với người học			
		Các độ tuổi sau đây được phép xét thêm hơn 1 tuổi so với độ			
		nhỏ tuổi so với độ tuổi qui định.			

dục mà
cơ sở
giáo
dục
thực
hiện

2 Thực hiện chương trình chính quy hiện hành do Bộ trưởng Bộ GD&DT ban hành (Thực hiên theo QĐ số: 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ GD&DT, giảng day tất cả các môn hoc theo qui đinh của Bộ GD&ĐT).

3 Diện miễn học môn Thể Dục:

- + Mắc bệnh mãn tính hoặc dị tật bẩm sinh không thể học môn Thể Dục.
- + Không đủ điều kiện sức khỏe để học môn Thể Dục do bị tai nạn bất thường phải điều trị hoặc phải dưỡng bệnh trong một thời gian.

4Hồ sơ miễn học Thể Duc:

- + Đơn xin miễn học (cả năm học hoặc một học kỳ) của học sinh.
- + Hồ sơ bệnh án hoặc xác nhận thương tật do tai

m

2Thực hiện chương trình chính quy hiện hành do Bô trưởng Bộ GD&DT ban *hành* (Thực hiên theo OĐ số: 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bô GD&DT, giảng day tất cả các môn học theo qui định của Bộ GD&DT).

3Diện miễn học môn Thể Dục:

- + Mắc bệnh mãn tính hoặc dị tật bẩm sinh không thể học môn Thể Dục.
- + Không đủ điều kiện sức khỏe để học môn Thể Dục do bị tai nạn bất thường phải điều trị hoặc phải dưỡng bệnh trong một thời gian.

4Hồ sơ miễn học Thể Dục:

+ Đơn xin miễn học (cả năm học hoặc một học kỳ) của học sinh.

lượng35tuần/nă m

2Thuc hiên chuong trình chính quy hiện hành do Βô trưởng Βô GD&DTban hành (Thuc hiên theo QĐ số: 32/2018/TT-**BGDĐT** ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Βô GD&ĐT, giảng dạy tất cả các môn học theo qui đinh của Bô GD&ĐT).

3Diện miễn học môn Thể Dục:

- + Mắc bệnh mãn tính hoặc dị tật bẩm sinh không thể học môn Thể Dục.
- + Không đủ điểu kiện sức khỏe để học môn Thể Dục do bị tai nạn bất thường phải điều trị hoặc phải dưỡng bệnh trong một thời gian.

4Hồ sơ miễn học Thể Dục:

+ Đơn xin miễn học (cả năm học hoặc một học

lượng35tuần/n ăm

2Thuc hiên chuong trình chính quy hiện hành do Βô trưởng Βô GD&ĐT ban hành (Thuc hiên theo QĐ số: 16/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Βô GD&DT, giảng dạy tất cả các môn học theo qui định của Bộ GD&ĐT).

3Diện miễn học môn Thể Duc:

- + Mắc bệnh mãn tính hoặc dị tật bẩm sinh không thể học môn Thể Dục.
- Không +đủ điểu kiên sức khỏe để hoc môn Thế Duc do bị tai nạn bất thường phải điều hoăc tri phải dưỡng bệnh trong một thời gian.

4Hồ sơ miễn học Thể Dục:

+ Đơn xin miễn

		nạn được bệnh viện từ cấp Huyện trở lên cấp.	+ Hồ sơ bệnh án hoặc xác nhận thương tật do tai nạn được bệnh viện từ cấp Huyện trở lên cấp.	kỳ) của học sinh. + Hồ sơ bệnh án hoặc xác nhận thương tật do tai nạn được bệnh viện từ cấp Huyện trở lên cấp.	học (cả năm học hoặc một học kỳ) của học sinh. + Hồ sơ bệnh án hoặc xác nhận thương tật do tai nạn được bệnh viện từ cấp Huyện trở lên cấp.
Ш	Yêu cầu về phối hợp	 Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình: Nhà trường 	 Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình: Nhà 	1Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình:	11Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình:
	giữa cơ	phối hợp với cha	trường phối hợp	Nhà trường	Nhà trường
	sở giáo	mẹ học sinh với	với cha mẹ học	phối hợp với	phối hợp với
	dục và	mục đích:	sinh với mục	cha mẹ học sinh	cha mẹ học
	gia	- Xây dựng ban đại diện cha mẹ	đích:	với mục đích:	sinh với mục
	đình.	học sinh lớp và	- Xây dựng ban	- Xây dựng ban	đích:
	Yêu	ban đại diện cha	đại diện cha mẹ	đại diện cha mẹ	- Xây dựng ban
	cầu về	me học sinh của	học sinh lớp và	học sinh lớp và	đại diện cha mẹ
	thái độ	trường trường	ban đại diện cha	ban đại diện cha	học sinh lớp và
	học tập	hàng năm.	mẹ học sinh	me học sinh	ban đại diện cha
	của	Dinh lev 4 d alevra	trường hàng	trường hàng	me học sinh
	học	- Định kỳ tổ chức các cuộc họp với	năm.	năm.	trường hàng
	sinh	ban đại diện cha	- Định kỳ tổ	- Định kỳ tổ	năm.
		mẹ học sinh lớp,	chức các cuộc	chức các cuộc	- Định kỳ tổ
		trường để tiếp thu	họp với ban đại	họp với ban đại	chức các cuộc
		ý kiến của PHHS	diện cha mẹ học	diện cha mẹ học	họp với ban đại
		và ban đại diện	sinh lớp, trường	sinh lớp, trường	diện cha mẹ học
		cha me học sinh	để tiếp thu ý kiến	để tiếp thu ý	sinh lớp, trường
		về công tác quản	của PHHS và	kiến của PHHS	để tiếp thu ý
		lý của nhà trường,	ban đại diện cha	và ban đại diện	kiến của PHHS
		bàn bạc các biện	mẹ học sinh về	cha mẹ học sinh	và ban đại diện
		pháp phối hợp	công tác quản lý	về công tác quản	cha mẹ học sinh
		giúp đỡ học sinh	của nhà trường,	lý của nhà	về công tác
		có hoàn cảnh khó	bàn bạc các biện	trường, bàn bạc	quản lý của nhà
		khăn, vận động học sinh bỏ học	pháp phối hợp	các biện pháp	trường, bàn bạc
			giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh	phối hợp giúp đỡ học sinh có	các biện pháp phối hợp giúp
		trở lại lớp, giải	co noan cann	do nọc sinh co	buoi nóh giuh

- quyết kiến nghị
 của cha mẹ học
 sinh, góp ý kiến
 với hoạt động của
 ban đại diện cha
 mẹ học sinh.
- Thống nhất quan điểm, nội dung, phương pháp giáo dục giữa nhà trường và gia đình.
- Huy động mọi nguồn lực của cộng đồng chăm lo sự nghiệp giáo duc.
- Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, góp phần xây dựng cơ sở vật chất nhà trường.
- 2Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh:
- a. Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ học sinh qui định tại điều lệ trường THCS.
- Thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường.
- Rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh cá nhân, giữ gìn và bảo vệ môi

- khó khăn, vận động học sinh bỏ học trở lại lớp, giải quyết kiến nghị của cha mẹ học sinh, góp ý kiến với hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh.
- Thống nhất quan điểm, nội dung, phương pháp giáo dục giữa nhà trường và gia đình.
- Huy động mọi nguồn lực của cộng đồng chăm lo sự nghiệp giáo dục.
- Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, góp phần xây dựng cơ sở vật chất nhà trường.
- 2Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh:
- a. Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ học sinh qui định tại điều lệ trường THCS.
- Thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà

- hoàn cảnh khó khăn, vận động học sinh bỏ học trở lại lớp, giải quyết kiến nghị của cha mẹ học sinh, góp ý kiến với hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh.
- Thống nhất quan điểm, nội dung, phương pháp giáo dục giữa nhà trường và gia đình.
- Huy động mọi nguồn lực của cộng đồng chăm lo sự nghiệp giáo dục.
- Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, góp phần xây dựng cơ sở vật chất nhà trường.
- 2Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh:
- a. Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ học sinh qui định tại điều lệ trường THCS.
- Thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà

- đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, vận động học sinh bỏ học trở lại lớp, giải quyết kiến nghị của cha mẹ học sinh, góp ý kiến với hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh.
- Thống nhất quan điểm, nội dung, phương pháp giáo dục giữa nhà trường và gia đình.
- Huy động mọi nguồn lực của cộng đồng chăm lo sự nghiệp giáo dục.
- Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, góp phần xây dựng cơ sở vật chất nhà trường.
- 2Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh:
- a. Thực hiện
 đầy đủ nhiệm
 vụ học sinh qui
 định tại điều lệ
 trường THCS.
- Thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch

trường.

- Tham gia các hoạt động tập thể của nhà trường, của lớp, của đội TNTPHCM, Đoàn thanh niên cộng sản HCM, giúp đỡ gia đình và tham gia công tác xã hội.
- Giữ gìn, bảo vệ tài sản của nhà trường, nơi công cộng, góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường.

bCó hành vi, ngôn ngữ ứng xử, trang phục theo đúng quiđịnhnhàtrường:

- Hành vi, ngôn ngữ ứng xử của học sinh trung học phải có văn hóa. Phù hợp với đạo đức và lối sống của lứa tuổi học sinh trung học.
- Trang phục của học sinh phải sạch sẽ, gọn gàng, thích hợp với độ tuổi, thuận tiện cho việc học tập và sinh hoạt ở nhà trường.

cKhông vi phạm những điều cấm đối với học sinh trường.

- Rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh cá nhân, giữ gìn và bảo vệ môi trường.
- Tham gia các hoạt động tập thể của nhà trường, của lớp, của đội TNTPHCM, Đoàn thanh niên cộng sản HCM, giúp đỡ gia đình và tham gia công tác xã hội.
- Giữ gìn, bảo vệ tài sản của nhà trường, nơi công cộng, góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường.

b.Có hành vi, ngôn ngữ ứng xử, trang phục theo đúng qui định nhà trường:

- Hành vi, ngôn ngữ ứng xử của học sinh trung học phải có văn hóa. Phù hợp với đạo đức và lối sống của lứa tuổi học sinh trung học.
- Trang phục của học sinh phải sạch sẽ, gọn gàng, thích hợp

trường.

- Rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh cá nhân, giữ gìn và bảo vệ môi trường.
- Tham gia các hoat đông tập thể của nhà trường, của lớp, của đôi TNTPHCM. Đoàn thanh niên công sản HCM, giúp đỡ gia đình và tham gia công tác xã hội.
- Giữ gìn, bảo vệ tài sản của nhà trường, nơi công cộng, góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường.

bCó hành vi, ngôn ngữ ứng xử, trang phục theo đúng qui định nhà trường:

- Hành vi, ngôn ngữ ứng xử của học sinh trung học phải có văn hóa. Phù hợp với đạo đức và lối sống của lứa tuổi học sinh trung học.
- Trang phục của học sinh phải sạch sẽ, gọn

- giáo dục của nhà trường.
- Rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh cá nhân, giữ gìn và bảo vệ môi trường.
- Tham gia các hoạt động tập thể của nhà trường, của lớp, của đôi TNTPHCM. Đoàn thanh niên cộng sản HCM, giúp đỡ gia đình và tham gia công tác xã hội.
- Giữ gìn, bảo vệ tài sản của nhà trường, nơi công cộng, góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường.

bCó hành vi, ngôn ngữ ứng xử, trang phục theo đúng qui định nhà trường:

- Hành vi, ngôn ngữ ứng xử của học sinh trung học phải có văn hóa. Phù hợp với đạo đức và lối sống của lứa tuổi học sinh trung học.

- theo qui định của điều lệ trường THCS:
- Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể giáo viên, cán bộ, công nhân viên của nhà trường, người khác và học sinh khác;
- Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử, tuyển sinh;
- Đánh nhau, gây rối trật tự, an ninh trong nhà trường và nơi công công;
- Làm việc khác trong giờ học, sử dụng điện thoại di động.
- Đánh bạc, vận chuyển, mang đến trường, tàng trữ, sử dụng ma túy, hung khí, vũ khí, chất nỗ, chất độc; Lưu hành, sử dụng văn hóa phẩm độc hại, đồi trụy; Tham gia tệ nạn xã hội.

dCó thái độ tích cực đấu tranh ngăn chặn những hành vi bị cấm ở trong nhà trường và giúp ban cùng tiến bộ.

với độ tuổi, thuận tiện cho việc học tập và sinh hoạt ở nhà trường.

- c.Không vi pham những điều cấm đối với học sinh theo qui định của điều lệ trường THCS:
- Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể giáo viên, cán bộ, công nhân viên của nhà trường, người khác và học sinh khác;
- Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử, tuyển sinh;
- Đánh nhau, gây rối trật tự, an ninh trong nhà trường và nơi công cộng;
- Làm việc khác trong giờ học, sử dụng điện thoại di động.
- Đánh bạc, vận chuyển, mang đến trường, tàng trữ, sử dụng ma túy, hung khí, vũ khí, chất nỗ, chất độc; Lưu hành, sử dụng văn hóa phẩm đôc hai,

gàng, thích hợp với độ tuổi, thuận tiện cho việc học tập và sinh hoạt ở nhà trường.

cKhông vi phạm
những điều cấm
đối với học sinh
theo qui định
của điều lệ
trường THCS:

- Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể giáo viên, cán bộ, công nhân viên của nhà trường, người khác và học sinh khác:
- Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử, tuyển sinh;
- Đánh nhau, gây rối trật tự, an ninh trong nhà trường và nơi công cộng;
- Làm việc khác trong giờ học, sử dụng điện thoại di động.
- Đánh bạc, vận chuyển, mang đến trường, tàng trữ, sử dụng ma túy, hung khí, vũ khí, chất nỗ, chất độc; Lưu

- Trang phục của học sinh phải sạch sẽ, gọn gàng, thích hợp với độ tuổi, thuận tiện cho việc học tập và sinh hoạt ở nhà trường.
- cKhông vi phạm những điều cấm đối với học sinh theo qui định của điều lệ trường THCS:
- Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể giáo viên, cán bộ, công nhân viên của nhà trường, người khác và học sinh khác;
- Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử, tuyển sinh;
- Đánh nhau, gây rối trật tự, an ninh trong nhà trường và nơi công cộng;
- Làm việc khác trong giờ học, sử dụng điện thoại di động.
- Đánh bạc, vận chuyển, mang đến trường, tàng trữ, sử dụng ma

		đồi trụy; Tham gia tệ nạn xã hội. d.Có thái độ tích cực đấu tranh ngăn chặn những hành vi bị cấm ở trong nhà trường và giúp bạn cùng tiến bộ.	hành, sử dụng văn hóa phẩm độc hại, đồi trụy; Tham gia tệ nạn xã hội. dCó thái độ tích cực đấu tranh ngăn chặn những hành vi bị cấm ở trong nhà trường và giúp bạn cùng tiến bộ.	, ,
Các hoạt động hỗ tro học tập, sinh hoạt của học sinh cơ số giáo dục	nọc. - Tổ chức dạy thêm học thêm trong nhà trường, đối với các bộ môn Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh	cho học sinh nghèo được mượn đầy đủ bộ SGK để học tập trong năm học. - Tổ chức dạy thêm học thêm trong nhà trường, đối với các bộ môn Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh cho khối lớp 7	- Tạo điều kiện cho học sinh nghèo được mượn đầy đủ bộ SGK để học tập trong năm học Tổ chức dạy thêm học thêm trong nhà trường, đối với các bộ môn Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Hóa cho khối lớp 8 được sự thống nhất ban đại diện hội cha mẹ học sinh và PHHS toàn trường. Thực hiện tăng 2 tiết/ tuần môn Tiếng Anh theo chủ trương của ngành.	- Tạo điều kiện cho học sinh nghèo được mượn đầy đủ bộ SGK để học tập trong năm học Tổ chức dạy thêm học thêm trong nhà trường, đối với các bộ môn Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Hóa cho khối lớp 9 được sự thống nhất ban đại diện hội cha mẹ học sinh và PHHS toàn trường. Thực hiện tăng 2 tiết/ tuần môn Tiếng Anh theo chủ trương của ngành.

- học phụ đạo để theo kịp chương trình.
- Học sinh giỏi được bồi dưỡng để tham gia dự thi học sinh giỏi các cấp.
- Được thi đấu chọn đội tuyển vòng trường các môn: Điền kinh, Cờ vua, Đá cầu, Cầu lông, Bóng đá mi ni và tham gia dự thi HKPĐ cấp Huyện hàng năm (nếu có tổ chức).
- Các hoạt động giáo dục hỗ trợ học tập, sinh hoạt:
- + Sinh hoạt BCH liên đội mỗi tháng 1 lần theo qui đinh.
- + Được tham gia các hoat đông ngoại khóa do nhà trường tổ chức trong năm học: Bao gồm các hoat động ngoại khóa về văn học nghê thuật, thể dục thể thao, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội, giáo dục giới tính, giáo duc pháp luật nhằm giúp học sinh

- trường tổ chức học phụ đạo để theo kịp chương trình.
- Học sinh giỏi được bồi dưỡng để tham gia dự thi học sinh giỏi các cấp.
- Được thi đấu chọn đội tuyển vòng trường các môn: Điền kinh, Cờ vua, Đá cầu, Cầu lông, Bóng đá mi ni và tham gia dự thi HKPĐ cấp Huyện hàng năm (nếu có tổ chức).
- Các hoạt động giáo dục hỗ trợ học tập, sinh hoạt:
- + Sinh hoạt BCH liên đội mỗi tháng 1 lần theo qui định.
- Được tham gia các hoat đông ngoại khóa do nhà trường chức trong năm hoc: Bao gồm các động hoat ngoại khóa về văn hoc nghê thuật, thể dục thể thao, an toàn giao thông, phòng chống tệ nan xã hội, giáo

- Học sinh yếu, kém được nhà trường tổ chức học phụ đạo để theo kịp chương trình.
- Học sinh giỏi được bồi dưỡng để tham gia dự thi học sinh giỏi các cấp.
- Được thi đấu chọn đội tuyển vòng trường các môn: Điền kinh, Cờ vua, Đá cầu, Cầu lông, Bóng đá mi ni và tham gia dự thi HKPĐ cấp Huyện hàng năm (nếu có tổ chức).
- Các hoạt động giáo dục hỗ trợ học tập, sinh hoat:
- + Sinh hoạt BCH liên đội mỗi tháng 1 lần theo qui định.
- Được tham gia các hoạt động ngoại khóa do nhà trường tổ chức trong năm học: Bao gồm các hoạt động ngoại khóa về văn học nghệ thuật, thể dục thể thao, an toàn giao thông,

- Học sinh yếu, kém được nhà trường tổ chức học phụ đạo để theo kịp chương trình.
- Học sinh giỏi được bồi dưỡng để tham gia dự thi học sinh giỏi các cấp.
- Được thi đấu chọn đội tuyển vòng trường các môn: Điền kinh, Cờ vua, Đá cầu, Cầu lông, Bóng đá mi ni và tham gia dự thi HKPĐ cấp Huyện hàng năm (nếu có tổ chức).
- Các hoạt động giáo dục hỗ trợ học tập, sinh hoạt:
- + Sinh hoạt BCH liên đội mỗi tháng 1 lần theo qui định.
- Được tham gia các hoạt động ngoại khóa do nhà trường tổ chức trong năm học: Bao gồm các hoạt động ngoại khóa về văn học nghệ thuật, thể dục thể thao, an toàn

		được phát triển toàn diện và bồi dưỡng cho các em năng khiếu, các hoạt động vui chơi, tham quan, du lịch, giao lưu văn nghệ, giáo dục môi trường, các hoạt động xã hội từ thiện phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi trung học cơ sở.	dục giới tính, giáo dục pháp luật nhằm giúp học sinh được phát triển toàn diện và bồi dưỡng cho các em năng khiếu, các hoạt động vui chơi, tham quan, du lịch, giao lưu văn nghệ, giáo dục môi trường, các hoạt động xã hội từ thiện phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi trung học cơ sở.	phòng chống tệ nạn xã hội, giáo dục giới tính, giáo dục pháp luật nhằm giúp học sinh được phát triển toàn diện và bồi dưỡng cho các em năng khiếu, các hoạt động vui chơi, tham quan, du lịch, giao lưu văn nghệ, giáo dục môi trường, các hoạt động xã hội từ thiện phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi trung học cơ sở.	giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội, giáo dục giới tính, giáo dục pháp luật nhằm giúp học sinh được phát triển toàn diện và bồi dưỡng cho các em năng khiếu, các hoạt động vui chơi, tham quan, du lịch, giao lưu văn nghệ, giáo dục môi trường, các hoạt động xã hội từ thiện phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi trung học cơ sở.
V	Kết quả rèn	1. Kết quả rèn luyện học sinh: 100% từ Đạt trở lên.	1. Kết quả rèn luyện học sinh: 100% từ Đạt trở lên.	1. Kết quả rèn luyện học sinh: 100% từ Đạt trở lên.	1. Kết quả rèn luyện học sinh: 100% từ Đạt trở lên.
	luyện, phẩm chất, đạo đức, học tập, sức	(không có HS Chưa đạt) 2. Kết quả học tập: Loại Tốt: 25%; Loại Khá: 35%; Loại Đạt 38%;	(không có HS Chưa đạt) 2. Kết quả học tập: Loại Tốt: 25%; Loại Khá: 35%; Loại Đạt 38%;	(không có HS Chưa đạt) 2. Kết quả học tập: Loại Tốt :23%; Loại Khá:40%;	(không có HS Chưa đạt) 2. Kết quả học tập: Loại Tốt :23%; Loại Khá:40%;
	khỏe của học sinh dự kiến	Loại Đạt 38%; Chưa đạt: Không quá 2%. 3. Sức khỏe học sinh:	Chưa đạt: Không quá 2%. 3. Sức khỏe học sinh:	Loại Đạt: 35.5%; Chưa đạt : Không quá 1.5%.	Loại Đạt: 35.5%; Chưa đạt : Không quá 1.5%.
	đạt được	- Học sinh được chăm sóc theo dõi	- Học sinh được chăm sóc	3. Sức khỏe học sinh:	100% Học sinh đủ điều kiện xét

	sức khỏe định kỳ hằng năm học theo qui định. - Thông báo kịp thời tình hình sức khỏe học sinh đến gia đình - Học sinh được đánh giá sức khỏe cuối năm theo Thông tư số 13/2016/TTLT-BVT- Qui định về Y tế trường học dự kiến: Loại tốt: 90%; Loại đạt: 10%; Chưa đạt: Không có.	theo dõi sức khỏe định kỳ hằng năm học theo qui định. - Thông báo kịp thời tình hình sức khỏe học sinh đến gia đình - Học sinh được đánh giá sức khỏe cuối năm Thông tư số 13/2016/TTLT-BVT- Qui định về Y tế trường học dự kiến: Loại tốt: 90%; Loại đạt: 10%; Chưa đạt: Không có.	- Học sinh được chăm sóc theo dõi sức khỏe định kỳ hằng năm học theo qui định Thông báo kịp thời tình hình sức khỏe học sinh đến gia đình - Học sinh được đánh giá sức khỏe cuối năm theo Thông tư số 13/2016/TTLT-BVT- Qui định về Y tế trường học dự kiến: Loại tốt: 90%; Loại đạt: 10%; Chưa đạt: Không có.	tốt nghiệpTHCS. 3. Sức khỏe học sinh: - Học sinh được chăm sóc theo dõi sức khỏe định kỳ hằng năm học theo qui định. - Thông báo kịp thời tình hình sức khỏe học sinh đến gia đình - Học sinh được tiêm ngừa các loại bệnh đúng theo qui định 3 mũi/ năm do trạm Y tế xã thực hiện (đối với học sinh nữ khối 9). - Học sinh được
	·	Loại đạt: 10%; Chưa đạt: Không	về Y tế trường học dự kiến: Loại tốt: 90%; Loại đạt: 10%; Chưa đạt:	tiêm ngừa các loại bệnh đúng theo qui định 3 mũi/ năm do trạm Y tế xã thực hiện (đối với học sinh nữ khối 9).
VI Khả	- Học sinh sau khi học xong chương trình lớp 6 đủ điều	- Học sinh sau khi học xong chương trình lớp	- Học sinh sau khi học xong chương trìnhlớp	- Học sinh sau khi học xong chương trình

năng	kiện tiếp tục học	7 đủ điều kiện	8 đủ điều kiện	THCS đủ điều
học tập	lên lớp 7.	được tiếp tục học	được tiếp tục	kiện dự xét tốt
tiếp tục		lên lớp 8.	học lên lớp 9.	nghiệp THCS:
của				+ Được trưởng
học				phòng GD&ĐT
sinh				cấp bằng tốt
				nghiệp THCS.
				ngmẹp mes.
				+ Được tiếp tục
				học tiếp lớp 10
				cấp THPT hoặc
				bổ túc THPT.
				+ Được theo
				học các lớp
				trung cấp nghề

2. Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của trường trung học cơ sở Nguyễn Huệ năm học 2023 – 2024

	o Nguyen Huệ nam nộc 2023 – 2024	2 /	C	hia ra the	eo khối lớ	o khối lớp	
STT	Nội dung	Tổng số	Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9	
I	Số học sinh chia theo Kết quả rèn luyện	810	334	254	222	810	
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	94.81%	94.31%	97.24%	92.79%	94.81%	
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	4.69%	5.69%	2.76%	5.41%	4.69%	
3	Đạt/Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	0.49%	0.00%	0.00%	1.80%	0.49%	
4	Chưa đạt/Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0.00%	0.00%	0.00%	0.00%	0.00%	
II	Số học sinh chia theo hạnh kiểm	0				211	
	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	93.36%				93.36%	
	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	6.64%				6.64%	
	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	0.00%				0.00%	
	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0.00%				0.00%	
III	Số học sinh chia theo kết quả học tập	810	334	254	222		
1	Tốt (tỷ lệ so với Tổng số)	31.23%	26.05%	37.80%	31.53%		
2	Khá (tỷ lệ so với Tổng số)	37.28%	38.62%	30.71%	42.79%		
3	Đạt (tỷ lệ so với Tổng số)	31.11%	34.43%	31.50%	25.68%		
4	Chưa đạt (tỷ lệ so với Tổng số)	0.37%	0.90%	0.00%	0.00%		

IV	Số học sinh chia theo học lực	0				211
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	28.91%				28.91%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	39.34%				39.34%
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	31.75%				31.75%
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0.00%				0.00%
5	Kém (tỷ lệ so với tổng số)	0.00%				0.00%
V	Tổng hợp kết quả cuối năm	810	334	254	222	
1	Lên lớp(tỷ lệ so với tổng số)	99.63%	99.10%	100.00%	100.00%	
a	Học sinh Xuất sắc (tỷ lệ so với Tổng số)	9.26%	7.78%	11.42%	9.01%	
b	Học sinh Giỏi (tỷ lệ so với Tổng số)	21.98%	18.26%	26.38%	22.52%	
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	2.59%	5.09%	0.79%	0.90%	
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	0.37%	0.90%	0.00%	0.00%	
4	Chuyển trường đến / đi (tỷ lệ so với tổng số)	3.70%	3.59%	4.33%	3.15%	1.90%
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	0.00%	0.00%	0.00%	0.00%	
_	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm (tỷ lệ so với tổng số)	0.00%	0.00%	0.00%	0.00%	
V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp					211
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp					211
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)					28.91%
l ')	Khá (tỷ lệ so với tổng số)					39.34%
3	Trung bình (Tỷ lệ so với tổng số)					31.75%
VII	Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng (tỷ lệ so với tổng số)					
VIII	Số học sinh nam/số học sinh nữ	408	175	131	102	110
IX	Số học sinh dân tộc thiểu số	7	1	3	3	0

VI. KÉT QUẢ TÀI CHÍNH

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Nghị định số 163/2016/NĐ- CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực

hiện qui chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ GD&ĐT Qui định về hcông khai trong hoạt động của cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Trường THCS Nguyễn Huệ công khai tài chính gồm:

- Thông báo công khai quyết toán thu chi nguồn kinh phí ngân sách nhà nước năm 2023.
- Thông báo công khai dự toán thu chi nguồn kinh phí ngân sách nhà nước năm 2024.
 - Công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý.
- Thông báo công khai danh sách học sinh được trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với học sinh thuộc diện được hưởng chính sách xã hội năm 2024. (kèm theo danh sách)

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

- Số giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp trường: 48
- Số GVCN giỏi cấp trường: 8
- Số GVCN giỏi cấp huyện: 06/08
- Số GVCN giỏi cấp tỉnh: 03/05
- Số sáng kiến kinh nghiệm được công nhận cấp trường: 25
- Số sáng kiến kinh nghiệm được công nhận cấp huyện:20
- Tham gia hội thi thiết kế video với chủ để "Tôi là hướng dẫn viên du lịch" đạt hai giải 3 cấp huyện.

B. HÌNH THỰC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

1. Hình thức:

- Tổ chức công khai trong hội đồng sư phạm bằng hình thức niêm yết, thông báo, đưa lên cổng thông tin của trường. Nhờ vậy phụ huynh và cán bộ, viên chức và học sinh của trường đều nắm rõ các nội dung thông báo để lựa chọn hình thức học tập phù hợp.

Qua công khai cam kết về chất lượng giáo dục và công khai minh bạch về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính tại trường đã tạo điều kiện cho học sinh và xã hội có cơ sở đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của trường. Phụ huynh yên tâm khi đưa con đến trường, chất lượng giáo dục chuyển biến tốt, tạo thương hiệu của trường về chất lượng.

2. Thời điểm công khai:

Về cam kết chất lượng, chất lượng giáo dục thực tế, các điều kiện đảm bảo chất lượng, thu chi tài chính đăng tải và niêm yết thông báo từ đầu tháng 8/2024.

Riêng dự toán thu chi tài chính 2024 thông báo và đăng tải ngay sau khi có quyết định phân bổ ngân sách 2024 của PGD&ĐT Huyện Long Điền.

Tiếp tục đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của trường và cập nhật khi khai giảng năm học mới và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

- Thời điểm công bố là tháng 6 hàng năm và cập nhật đầu năm học mới (tháng 9 năm 2024) hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Thời gian thực hiện niêm yết công khai tại trường ít nhất 15 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết, đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét.
- Đối với học sinh tuyển mới: phổ biến hướng dẫn tuyển sinh và các thông báo về theo từng khu phố trước khi trường thực hiện tuyển sinh.
- Đối với học sinh đang học tại trường: tổ chức họp cha mẹ học sinh vào đầu năm học mới để thông báo chi tiết.

Các năm về sau vẫn thực hiện theo hình thức và thời gian, thời điểm như năm học trước.

Nơi nhân:

- Phòng GD&ĐT (báo cáo);

- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

ONTHE E TRUÖNG

Nguyễn Thị Hồng Hà